

trên
15.000 bản
đã được
bán hết

NGUYỄN HÀ PHƯƠNG

54

TRỌNG ĐIỂM
LÀM BÀI THI MÔN

TIẾNG
ANH

HIỆU QUẢ

3000 CÂU TRẮC NGHIỆM



* S K V 0 9 3 0 2 2 *

g chỉ quốc gia A, B, C
, Đại học và Cao đẳng



NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN

trên
15.000 bản
đã được
bán hết

1125.006
NS38 - F500

NGUYỄN HÀ PHƯƠNG

54

TRỌNG ĐIỂM
LÀM BÀI THI MÔN

TIẾNG ANH

HIỆU QUẢ

3000 CÂU TRẮC NGHIỆM
● Luyện thi chứng chỉ quốc gia A, B, C
● Luyện thi Tú tài, Đại học và Cao đẳng

THƯ VIỆN TRƯỜNG ĐHSPT
SKV 93022



NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN



LỜI NÓI ĐẦU

Cuốn "54 TRỌNG ĐIỂM GIÚP BẠN LÀM BÀI THI MÔN TIẾNG ANH HIỆU QUẢ" giới thiệu 54 điểm quan trọng mà các học viên môn tiếng Anh nói chung cũng như các thí sinh chuẩn bị thi Chứng chỉ quốc gia A, B, C – Thi Tú tài và tuyển sinh vào các trường Đại học môn tiếng Anh cần nắm vững.

Sách được chia ra làm hai phần:

Phần 1: 54 TRỌNG ĐIỂM

Trình bày rất cô đọng những vấn đề mà tất cả học viên môn tiếng Anh cần hiểu thấu đáo với những thí dụ hết sức cụ thể, từ việc trau dồi từ vựng, tìm hiểu giới từ, thành ngữ, những từ thường gây nhầm lẫn đến cấu trúc câu, trật tự từ...

Phần 2: 3000 CÂU TRẮC NGHIỆM THỰC HÀNH

Phần này gồm 3000 câu hỏi trắc nghiệm áp dụng những điểm đã được nêu rõ ở phần một; 3000 câu trắc nghiệm trong sách này được chia ra làm 30 bài, mỗi bài 100 câu. Cuối mỗi bài đều có đáp án để bạn đọc có thể tự đánh giá khả năng của mình.

Chúng tôi hi vọng rằng tài liệu này thực sự hữu ích đối với các bạn đang theo học môn tiếng Anh và thân chúc các bạn học tập tiến bộ.

NGUYỄN HÀ PHƯƠNG

MỤC LỤC

Trang

Lời nói đầu

Phần I: 54 trọng điểm

TĐ 1.	Phân biệt tha động từ (TRANSITIVE VERBS) và tự động từ (INTRANSITIVE VERBS)	6
TĐ 2.	Phân biệt giới từ (PREPOSITION) và trạng từ (ADVERB)	7
TĐ 3.	Phân biệt giới từ (PREPOSITION) và liên từ (CONJUNCTION)	8
TĐ 4.	Học thuộc những từ căn bản trong tiếng Anh	9
TĐ 5.	Cách dùng một số giới từ thông dụng	16
TĐ 6.	Cách sử dụng các thì (TENSES)	21
TĐ 7.	Phân biệt BECAUSE và BECAUSE OF, IN CASE và IN CASE OF	30
TĐ 8.	Phân biệt GO TO HOSPITAL và GO TO THE HOSPITAL GO TO PRISON và GO TO THE PRISON GO TO SCHOOL và GO TO THE SCHOOL	32
TĐ 9.	Thành ngữ tiếng Anh thông dụng	33
TĐ 10.	Cách dùng ONE và ONES	38
TĐ 11.	Cách dùng SO	40
TĐ 12.	Cách dùng SOME và ANY	41
TĐ 13.	Thể sai bảo (CAUSATIVE FORM)	42
TĐ 14.	Cách đọc hậu tố "ED"	43
TĐ 15.	Mệnh lệnh cách (IMPERATIVE MOOD)	44
TĐ 16.	Thể thông lệ (FREQUENTATIVE FORM)	45

TĐ 17. Vị trí của ENOUGH trong câu	46
TĐ 18. Cách dùng HAD BETTER và WOULD RATHER	47
TĐ 19. Phân biệt tính từ (ADJECTIVES) và trạng từ (ADVERBS)	49
TĐ 20. Hình thức của động từ sau NEED	52
TĐ 21. Thể nhấn mạnh (EMPHATIC FORM)	52
TĐ 22. Sở hữu cách (POSSESSIVE CASE)	55
TĐ 23. Đặc điểm của tính từ dùng làm danh từ (ADJECTIVES USED AS NOUNS)	58
TĐ 24. Đặc điểm của danh từ dùng làm tính từ (NOUNS USED AS ADJECTIVES)	59
TĐ 25. Phân biệt IT IS và THERE IS	60
TĐ 26. Cách dùng BE + VERB(to)	61
TĐ 27. Cách dùng MUST + VERB(WITHOUT TO) và MUST HAVE + PAST PARTICIPLE	62
TĐ 28. Câu bị động (PASSIVE SENTENCES)	63
TĐ 29. Phép so sánh (COMPARISON)	68
TĐ 30. Những tính từ không có dạng so sánh	75
TĐ 31. Cách thành lập tính từ kép (COMPOUND ADJECTIVES)	76
TĐ 32. Số nhiều của danh từ kép (COMPOUND NOUNS)	78
TĐ 33. Câu điều kiện (CONDITIONAL SENTENCES)	79
TĐ 34. Lối câu khẩn (SUBJUNCTIVE MOOD)	83
TĐ 35. Cách thành lập tính từ (ADJECTIVES)	85
TĐ 36. Những trường hợp có thể đảo chủ ngữ (SUBJECTS) và động từ (VERBS)	88
TĐ 37. Hòa hợp chủ ngữ và động từ	91
TĐ 38. Đại từ liên hệ (RELATIVE PRONOUNS)	97

TĐ 39.	Nguyên mẫu kép (PERFECT INFINITIVES) và phân từ kép (PERFECT PARTICIPLES)	101
TĐ 40.	Hiện tại nguyên mẫu (PRESENT INFINITIVES) và hiện tại phân từ (PRESENT PARTICIPLES)	102
TĐ 41.	Danh động từ (GERUNDS) và động từ nguyên mẫu (INFINITIVES)	103
TĐ 42.	Những động từ luôn luôn có động từ theo sau là danh động từ	105
TĐ 43.	Những động từ luôn luôn có động từ theo sau là VERB(TO)	106
TĐ 44.	Những động từ theo sau có thể là GERUND mà cũng có thể là VERB(TO)	107
TĐ 45.	Những động từ có giới từ (PREPOSITION) hoặc trạng từ (ADVERB) đi kèm	108
TĐ 46.	Những động từ có động từ theo sau là VERB(WITHOUT TO)	109
TĐ 47.	EITHER...OR và NEITHER...NOR	111
TĐ 48.	Cách thành lập danh từ kép (COMPOUND NOUNS)	112
TĐ 49.	Cách đổi lời nói trực tiếp (DIRECT SPEECH) sang lời nói gián tiếp (REPORTED SPEECH)	113
TĐ 50.	MAY và MIGHT	118
TĐ 51.	Cách dùng mạo từ (ARTICLES)	119
TĐ 52.	Những tính từ có động từ theo sau là VERB (TO) - Trường hợp phải dùng VERB(ING)	125
TĐ 53.	Những từ đồng âm dễ gây nhầm lẫn	127
TĐ 54.	Những từ dễ gây nhầm lẫn khác	130
Phần II: 3000 câu trắc nghiệm thực hành		133
Phụ lục		434
Mục lục		452

SÁCH ĐÃ XUẤT BẢN - MỜI CÁC EM TỰ ĐỌC:



Phát hành tại nhà sách Thành Nghĩa
và hệ thống nhà sách Nguyễn Văn Cừ
trên toàn quốc
website: sachthanhnghia.com

54 TRỌNG ĐIỂM LÀM BÀI THI
MÔN TIẾNG ANH HIỆU QUẢ



2 000112 223906

Giá: 60.000đ